

Số: **340/2017/QĐST-VHNGĐ**

L, ngày 15 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: **450/2017/TLST-VHNGĐ** ngày 25/7/2017 v/v: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn* giữa:

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm: 1981

Và: Anh Tăng Mạnh H1 – Sinh năm: 1978

Cùng trú tại: Số 07, tổ 20, phường L, quận L, TP. Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Tăng Mạnh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị H và anh H1 cùng xác định anh chị có 03 (Ba) con chung là cháu Tăng Thu H2 - Sinh ngày 26/12/2002, Tăng Thu Ng - Sinh ngày: 31/5/2007 và Tăng Thu Ng1 - Sinh ngày: 02/7/2015. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao cả ba cháu H2, Ng và Ng1 cho chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con của anh H1 cho chị H đến khi có quyết định khác thay thế.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nhà ở và công nợ*: Chị H và anh H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. *Về lệ phí hôn nhân gia đình*: Chị H và anh H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H và anh H1 đã nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận L, TP. Hà Nội theo biên lai số **AB/2015/0005729 và AB/2015/0005730** ngày 25/7/2017; nay chuyển thành lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận L, TP. Hà Nội;*
- *Chi cục thi hành án dân sự quận L, TP. Hà Nội;*
- *Ủy ban nhân dân phường L, quận L, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.*

Thẩm phán

Vũ Thị Thu Hằng